TRƯỜNG thpt lÝ tHƯỜNG kIỆT HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN:

**tỔ: tOÁN – TIN Vũ thị thúy**

 **dương thị tâm**

 **phan hoàng việt**

Ngày soạn:…./…/2024

## CHỦ ĐỀ EICT: ỨNG DỤNG TIN HỌC

**THỰC HÀNH SỬ DỤNG PHÀN MỀM TẠO TRANG WEB**

## TIẾT : BÀI 4. TẠO NỘI DUNG VĂN BẢN CHO TRANG WEB

Môn học: Tin Học; Lớp: 12

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Bài học cung cấp những kiến thức:

- Nội dung văn bản cho trang web: nội dung bài viết, chân trang.

**2. Về năng lực**

Bài học góp phần củng cố và phát triển cho HS những năng lực với biểu hiện cụ thể như sau:

*\* Năng lực chung:*

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Thông qua các hoạt động học tập, HS được hình thành và phát triển tư duy logic, khả năng phán đoán, phân tích và giải quyết vấn đề. Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để chọn được phương án nhằm giải quyết vấn đề được đặt ra ban đầu.

*- Tự chủ và tự học:* Tự nhận ra và điều chỉnh một số sai sót, hạn chế của bản thân trong quá trình học tập, rút kinh nghiệm để có thể vận dụng vào các tình huống khác.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Các hoạt động thảo luận nhóm và trình bày bài giúp HS phát triển năng lực hợp tác, giao tiếp và thuyết trình.

***\* Năng lực tin học:***

- Nla (Sử dụng và quản lí các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông);

+ Tạo được nội dung văn bản cho trang web: nội dung bài viết, chân trang.

- Nld (Ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trong học và tự học);

+ Sử dụng được một số tiện ích có sẵn của hệ điều hành để nâng cao hiệu suất sử dụng máy tính.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm học, tích cực, tìm tòi và sáng tạo trong học tập.

- Trách nhiệm: Các hoạt động khuyến khích HS cởi mở, có ý thức trách nhiệm với bản thân và tập thể.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án;
* Máy tính và máy chiếu;
* Tài liệu hướng dẫn tạo trang web (nếu có).

**2. Đối với học sinh:** SGK, SBT, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết** | **Các hoạt động** |
| **1** | 1. Hoạt động khởi động2. Hình thành kiến thức mới: mục 1, 2, 3 nhiệm vụ 1 |
| **2** | 2. Hình thành kiến thức mới: mục 3 nhiệm vụ 23. Hoạt động luyện tập4. Hoạt động vận dụng |

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế vui vẻ, hứng khởi cho HS trước khi vào bài học mới; kích thích sự tò mò cho người học.

**b. Nội dung:** GV cho HS liên hệ thực tế đến việc sử dụng các thiết bị số của bản thân để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS dựa vào kiến thức và hiểu biết cá nhân để đưa ra câu trả lời.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV đặt câu hỏi: *Theo em, thông tin trên các trang web được truyền tải tới người xem phổ biến là dưới những dạng nào?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời dựa trên trải nghiệm sử dụng các trang web:

Dạng thông tin phổ biến trên các trang web:

* Văn bản: Bài viết, tin tức, hướng dẫn, mô tả sản phẩm.
* Hình ảnh: Ảnh chụp, ảnh minh họa, đồ họa, biểu đồ.
* Âm thanh: Nhạc nền, hiệu ứng âm thanh, lời thoại.
* Video: Giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, hướng dẫn sử dụng.
* Đồ họa: Biểu đồ, biểu tượng, infographics.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương câu trả lời của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Thông tin trên các trang web rất đa dạng, có văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, đồ họa. Làm thế nào để tạo được trang web chứa những thông tin này? Chúng ta cùng vào bài học hôm nay -* ***Bài 4. Tạo nội dung văn bản cho trang web.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài viết trên trang web**

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được khái niệm bài viết là gì

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu thông tin mục 1 SGK trang 13, trả lời Hoạt động 1.

**c. Sản phẩm học tập:** HS trả lời Hoạt động 1 SGK trang 13; nêu được khái niệm, cách tạo bài viết.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để hoàn thành **Hoạt động 1** SGK trang 141:***Giả sử nhóm em chuẩn bị tạo trang web giới thiệu thông tin người sáng lập ra ngôn ngữ HTML. Em hãy trao đổi với các bạn về việc lựa chọn và trình bày những thông tin nổi bật trên trang web như: họ tên, năm sinh, tóm lược tiểu sử và thành tựu,...***- GV cho HS đọc thông tin mục 1 SGK trang 140, 141 và quan sát Hình 1, tìm hiểu về các nội dung sau:*1.Làm thế nào để trình bày họ tên của Tim Berners-Lee một cách nổi bật và thu hút người xem trên trang web của nhóm bạn?**2.Ngoài năm sinh, bạn có đề xuất cách thức nào khác để đặt thông tin này sao cho hợp lý và dễ tiếp cận cho người đọc?**3.Tóm lược tiểu sử của Tim Berners-Lee cần phải bao gồm những thông tin chính nào để tạo nên hình ảnh toàn diện về con người và sự nghiệp của ông?**4.Làm thế nào để trình bày thành tựu quan trọng nhất của Tim Berners-Lee, đặc biệt là việc phát minh ra ngôn ngữ HTML, một cách rõ ràng và ấn tượng nhất?**5.Bạn sẽ sử dụng hình ảnh và video như thế nào để làm giàu thêm nội dung trang web và tăng cường sự hấp dẫn của nó đối với người xem?***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc và tìm hiểu thông tin mục 1 SGK trang 140-141, trả lời Hoạt động 1.- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả **Hoạt động 1**.- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, tổng kết, chuyển sang nội dung tiếp theo. | **1. Giới thiệu bài viết trên trang web** -Bài viết là phần cung cấp thông tin chính của trang web, thường có nội dung giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ hay tin tức,…- Bài viết được trình bày dưới dạng văn bản hoặc có thể kết hợp với hình ảnh, video minh họa.Ví dụ: Hình 1 SGK/140🡺 ***Việc lựa chọn, sắp xếp và trình bày nội dung các thông tin trên trang web có vai trò quyết định đến chất lượng website.*****\* Hoạt động 1:**1. Họ tên:- Lựa chọn: Hiển thị đầy đủ họ tên của người sáng lập HTML: Tim Berners-Lee.- Trình bày: Nổi bật trên trang web, sử dụng font chữ lớn và màu sắc dễ nhìn.2. Năm sinh:- Lựa chọn: Hiển thị năm sinh của Tim Berners-Lee: 1955.- Trình bày: Đặt gần tên, có thể sử dụng font chữ nhỏ hơn.3. Tóm lược tiểu sử:- Lựa chọn: Bao gồm thông tin về:+ Nơi sinh và lớn lên.+ Học vấn và quá trình nghiên cứu.+ Các thành tựu quan trọng trong sự nghiệp.+ Giải thưởng và danh hiệu.- Trình bày: Sử dụng các đoạn văn ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu.+ Có thể sử dụng hình ảnh minh họa để tăng tính hấp dẫn.4. Thành tựu:- Lựa chọn: Nhấn mạnh vào thành tựu quan trọng nhất: phát minh ra ngôn ngữ HTML.+ Nêu rõ tầm quan trọng của HTML đối với sự phát triển của Internet.+ Có thể liệt kê các thành tựu khác như:* + - Giám đốc sáng lập W3C.
		- Hiệp sĩ Đế chế Anh.
		- Giải thưởng Turing.

- Trình bày: Sử dụng font chữ lớn, in đậm hoặc màu sắc nổi bật cho thành tựu quan trọng nhất.+ Có thể sử dụng biểu tượng hoặc đồ họa để minh họa.5. Hình ảnh:- Lựa chọn: Sử dụng hình ảnh chân dung của Tim Berners-Lee.+ Có thể sử dụng hình ảnh minh họa cho các thành tựu, giải thưởng.- Trình bày: Hình ảnh chất lượng cao, bố trí hợp lý, không gây rối mắt.6. Video:- Lựa chọn: Có thể sử dụng video phỏng vấn Tim Berners-Lee hoặc video giới thiệu về HTML.- Trình bày: Video ngắn gọn, súc tích, có phụ đề tiếng Việt.7. Nguồn tham khảo:- Lựa chọn: Ghi rõ nguồn tham khảo cho các thông tin được sử dụng trên trang web.- Trình bày: Đặt ở cuối trang web, sử dụng font chữ nhỏ. |

**Hoạt động 2: Giới thiệu chân trang**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được khái niệm và cách tạo chân trang.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS đọc hiểu thông tin mục 2 SGK trang 141

**c. Sản phẩm học tập:** HS nêu được khái niệm và cách tạo chân trang.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 2 SGK trang 141, tìm hiểu về chân trang và các thành phần của nó.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc và tìm hiểu thông tin mục 2 SGK/141- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày kết quả thảo luận- Các HS còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, tuyên dương, sau đó chuyển sang nội dung tiếp theo | **2. Giới thiệu chân trang**  - Phần ở vị trí dưới cùng của trang web được gọi là chân trang hay footer.- Mỗi trang web thường chỉ có một phần chân trang duy nhất.- Chân trang trình bày các thông tin của cá nhân, tổ chức doanh nghiệp như: địa chỉ liên hệ, bản đồ chỉ đường, thông tin bản quyền, các liên kết nhanh, kết nối các trang mạng xã hội, các mục lục khác,…Ví dụ: Hình 2 SGK/141 |

**Hoạt động 3: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được thao tác thêm bài viết và chân trang vào trang web

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận nhiệm vụ 1, 2

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hành tạo sản phẩm.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện những nhiệm vụ sau:

***Nhiệm vụ 1. Thêm bài viết vào trang web.***

Yêu cầu: Trong website “Giới thiệu trường em”, hãy tạo bài viết giới thiệu một số thông tin chi tiết về trường em như: địa chi, lịch sử thành lập và các thành tích nổi bật của nhà trường.

Hướng dẫn thực hiện:

Bước 1: Thêm khối bài viết vào trang web

Bước 2: Điều chỉnh thông số định dạng của bài viết

Bước 3: Chỉnh sửa nội dung bài viết.

***Nhiệm vụ 2. Thêm phần chân trang cho trang web.***

Yêu cầu: Trong website “Giới thiệu trường em”, hãy tạo phần chân trang chứa các thông tin ngắn gọn về địa chỉ và thông tin liên lạc của nhà trường.

Hướng dẫn thực hiện:

Bước 1: Thêm khối chân trang vào trang web

Bước 2: Chỉnh sửa nội dung phần chân trang

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm, thực hiện nhiệm vụ 1, nhiệm vụ 2.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ 1, 2

- Các HS còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, tuyên dương, sau đó chuyển sang nội dung luyện tập

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập SGK/144

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận, trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS trả lời câu hỏi

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Trong các câu sau, những câu nào đúng?

*a) Mỗi trang web có thể có nhiều phần chân trang.*

*b) Trong cùng một website, mỗi trang web có thể sử dụng một phần chân trang khác nhau.*

*c) Có thể tạo bài viết trên trang web bằng cách kết hợp nhiều khối mẫu được cung cấp sẵn.*

*d) Mỗi trang web chỉ được đưa vào một khối nội dung ở dạng văn bản hoặc hình ảnh.*

 **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS trả lời bài tập

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS xung phong trả lời câu hỏi.

- HS khác quan sát, nhận xét, sửa bài (nếu có).

***Kết quả:*** câu đúng là: c

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV chốt đáp án, nhận xét, tuyên dương.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức để làm bài tập vận dụng

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS làm bài tập phần Vận dụng SGK trang 144.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành Vận dụng SGK trang 144.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS hoàn thành vận dụng SGK trang 144:

**Vận dụng 1:**Em hãy tạo phần nội dung giới thiệu thông tin về người sáng lập ra ngôn ngữ định dạng văn bản HTML trên trang web.

Hướng dẫn thực hiện trên App Mobirise để tạo trang web giới thiệu người sáng lập HTML:

1. Tạo dự án mới:

* Mở Mobirise.
* Chọn "Create New Website".
* Chọn "Bootstrap 5".
* Nhập tên dự án và chọn vị trí lưu trữ.
* Nhấp "Create".

2. Thêm nội dung:

2.1 Khối People:

* Kéo khối "People" từ thanh công cụ vào trang web.
* Nhấp vào "Edit".
* Chọn hình ảnh chân dung Tim Berners-Lee.
* Nhập tên: "Tim Berners-Lee".
* Nhập chức danh: "Nhà khoa học máy tính, Giám đốc sáng lập W3C".
* Nhập mô tả ngắn:
* Giới thiệu sơ lược về Tim Berners-Lee, thành tựu nổi bật là phát minh ra ngôn ngữ HTML.
* Nêu vai trò quan trọng của ông trong sự phát triển của Internet.

2.2 Khối Article:

* Kéo khối "Article" từ thanh công cụ vào trang web.
* Nhấp vào "Edit".
* Nhập tiêu đề: "Tim Berners-Lee: Cha đẻ của HTML và Internet hiện đại."

Nội dung:

* Tiểu sử:
* Nhập thông tin về nơi sinh, năm sinh, học vấn, quá trình nghiên cứu, thành tựu, giải thưởng của Tim Berners-Lee.
* Nhấn mạnh vào việc phát minh ra HTML:
	+ Năm phát minh.
	+ Mục đích và tầm quan trọng của HTML.
	+ Ảnh hưởng của HTML đến sự phát triển của Internet.
	+ Liệt kê các thành tựu khác:
		- Giám đốc sáng lập W3C.
		- Hiệp sĩ Đế chế Anh.
		- Giải thưởng Turing.
	+ Chèn hình ảnh minh họa cho các thành tựu, giải thưởng.
	+ Chèn video phỏng vấn Tim Berners-Lee hoặc video giới thiệu về HTML (nếu có).
* Thành tựu:
* Hình ảnh:
* Video:

**Vận dụng 2:** Em hãy tạo phần chân trang cho website “Phần mềm học tập" gồm các thông tin về bản quyền, các liên kết nhanh, kết nối mạng xã hội.... (Hình 5 là một ví dụ minh hoạ)



 **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS tìm hiểu cách tạo trang web theo yêu cầu rồi báo cáo vào buổi học hôm sau

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Hoàn thành phần Câu hỏi và bài tập tự kiểm tra SGK trang 144.
* Đọc và tìm hiểu trước ***Bài 5: Tạo nội dung hình ảnh cho trang web*** và trả lời câu hỏi sau:

**Câu 1:** Hình ảnh trên trang web có tác dụng gì?

**Câu 2:** Nêu cách tạo hình ảnh, video trên trang web?